TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2019/QĐST-HNGĐ	*Đồ Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đỗ Duy P, nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

- Chị Bùi Thị Vân A, nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Duy P và chị Bùi Thị Vân A xây dựng hạnh phúc trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 27-4-2017. Theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hòa thuận được hơn 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Vân A không thích nghi được với hoàn cảnh sống của gia đình bên chồng nên xảy ra mâu thuẫn giữa mẹ chồng với con dâu, từ đó quan hệ vợ chồng luôn xảy ra xung đột, không có tiếng nói chung, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau; anh chị đã sống ly thân từ tháng 2-2019 đến nay. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh P và chị Vân A mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại. Vì vậy, việc anh P và chị Vân A thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn ngày 16 tháng 5 năm 2019 là thực sự tự nguyện, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh P và chị Vân A không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh P và chị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh P và chị Vân A thỏa thuận giao cho anh P nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh P và chị Vân A về lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn ngày 16 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con mà không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Duy P và chị Bùi Thị Vân A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh P và chị Vân A không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh P và chị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh P nhận nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, theo Biên lai số: 0006984 ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; anh P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Minh Đức, Đồ Sơn, HP;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Năm